

UBND TỈNH BẮC KẠN
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNV-CCVC
V/v xét, thi nâng ngạch công
chức, thi thăng hạng viên chức
năm 2021

Bắc Kạn, ngày tháng năm 2021

Kính gửi:

- Văn Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh;
- Các tổ chức hội được giao biên chế;
- Quỹ Phát triển đất, rừng và Bảo vệ môi trường.

Căn cứ các quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020, Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với ngạch công chức chuyên ngành hành chính và công chức chuyên ngành văn thư và các văn bản hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực về thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, Sở Nội vụ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị về đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ đối với cán bộ, công chức (*gọi chung là công chức*), viên chức đăng ký thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương năm 2021, cụ thể như sau:

I. XÉT NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

Theo ý kiến của Bộ Nội vụ về việc xét nâng ngạch công chức tại Công văn số 1533/BNV-CCVC ngày 12/4/2021 thì hiện nay chưa thực hiện xét nâng ngạch đối với các trường hợp được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo quản lý gắn với yêu cầu vị trí việc làm, do Chính phủ chưa ban hành quy định về tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo quản lý trong cơ quan hành chính nhà nước. Do vậy, các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, đăng ký nhu cầu xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính, từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương, từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương đối với các trường hợp có thành tích xuất sắc trong hoạt động công vụ trong thời gian giữ ngạch công chức hiện giữ, được cấp có thẩm quyền công nhận theo các nội dung sau:

1. Về xét nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương

1.1. Đối tượng xét

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều

của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP và các đối tượng được quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

c) Các đối tượng theo quy định tại điểm a, điểm b nêu trên thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ ở cấp xã.

1.2. Tiêu chuẩn điều kiện

Công chức được xét nâng ngạch công chức phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

b) Được khen thưởng Huân chương Lao động hạng Ba và đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

c) Là người đang ở ngạch chuyên viên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách nhiệm vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.

d) Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

đ) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

g) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

1.3. Hồ sơ đăng ký

Hồ sơ đăng ký dự xét nâng ngạch công chức thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, bao gồm:

a) Công văn cử công chức dự xét nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2021 của đơn vị.

b) Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự xét nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng công chức.

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự xét theo quy định.

d) Bản sao các văn bản, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn dự xét tại điểm đ, e, g khoản 1.2, 1 mục I Công văn này được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Bản photo các quyết định: Tuyển dụng; bổ nhiệm ngạch khi hết thời gian tập sự; quyết định bổ nhiệm ngạch công chức (mã ngạch 01.003); quyết định nâng lương gần nhất.

e) Bản phôtô Huân chương Lao động hạng Ba, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp bộ, ban, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương và quyết định khen thưởng kèm theo.

g) Quyết định hoặc văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp huyện (*kèm theo quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản nghiệm thu đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học; ...*).

h) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc điều động, luân chuyển đối với trường hợp nêu tại điểm c khoản 1.1, 1 mục I Công văn này.

Hồ sơ đăng ký dự xét của mỗi công chức được sắp xếp theo thứ tự nêu trên và bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức).

1.4. Đối với công chức đăng ký dự xét nâng ngạch lên ngạch tương đương chuyên viên chính (từ ngạch kiểm dịch viên động vật lên ngạch kiểm dịch viên chính động vật; từ ngạch kiểm lâm viên lên ngạch kiểm lâm viên chính; từ ngạch kế toán viên lên ngạch kế toán viên chính;...): Phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện chung và các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

2. Về xét nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương

2.1. Đối tượng dự xét

Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức và Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP và các đối tượng được quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét

a) Tiêu chuẩn, điều kiện chung:

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn.

- Được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và 02 lần đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

b) Tiêu chuẩn cụ thể:

Công chức đăng ký dự xét nâng ngạch từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện chung còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với nâng ngạch từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

+ Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên.

+ Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với nâng ngạch từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

c) Đối với công chức đăng ký dự xét nâng ngạch lên ngạch tương đương chuyên viên (từ ngạch kỹ thuật viên kiểm dịch động vật lên ngạch kiểm dịch viên động vật; từ ngạch kiểm lâm viên trung cấp lên ngạch kiểm lâm viên; từ ngạch kế toán viên trung cấp, cao đẳng lên ngạch kế toán viên;...): Phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện chung và các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

d) Hồ sơ đăng ký dự xét

- Hồ sơ đăng ký dự xét nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương gồm các thành phần hồ sơ nêu tại khoản 1.3, 1 mục I Công văn này (trừ điểm d, e, g).

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn dự xét tại điểm b khoản 2.2, 2 mục I Công văn này được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Bản photo Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và quyết định khen thưởng kèm theo.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được sắp xếp theo thứ tự nêu trên và bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức).

II. THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC

1. Về thi nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương

1.1. Đối tượng dự thi

a) Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP và các đối tượng được quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

b) Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh và cấp huyện hiện xếp lương theo ngạch, bậc công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm.

c) Các đối tượng theo quy định tại điểm a, điểm b nêu trên thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền quyết định điều động, luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ ở cấp xã.

1.2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2021 khi có đủ các điều kiện sau:

a) Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

b) Là người đang ở ngạch chuyên viên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách nhiệm vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.

c) Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương đã tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học từ cấp cơ sở trở lên mà cơ quan sử dụng công chức được giao chủ trì nghiên cứu, xây dựng đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

d) Có kinh nghiệm trong lĩnh vực hành chính, công vụ hoặc trong hoạt

động lãnh đạo, quản lý; có thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch chuyên viên thì thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

Trường hợp công chức trước khi được tuyển dụng hoặc được tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí có yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp (nếu thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan có thẩm quyền tính làm căn cứ xếp lương ở ngạch công chức hiện giữ thì được tính là tương đương với ngạch công chức hiện giữ.

Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

đ) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

e) Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên chính hoặc có bằng cao cấp lý luận chính trị - hành chính.

g) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

1.3. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học

Thực hiện theo quy định tại khoản 6, 7 Điều 37 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, cụ thể như sau:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với các trường hợp:

- Công chức tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 05 năm công tác.
- Công chức có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số đang công tác ở vùng dân tộc thiểu số.
- Công chức có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi.
- Công chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và được công nhận tại Việt Nam theo quy định.

b) Miễn thi môn tin học đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp trở lên các chuyên ngành liên quan đến tin học, công nghệ thông tin.

1.4. Đối với công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên ngạch tương đương ngạch chuyên viên chính (từ ngạch kiểm dịch viên động vật lên ngạch kiểm dịch viên chính động vật; từ ngạch kiểm lâm viên lên ngạch kiểm lâm viên

chính; từ ngạch kế toán viên lên ngạch kế toán viên chính;...): Phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện chung và các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

1.5. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ, bao gồm:

a) Công văn cử công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2021 của đơn vị.

b) Sơ yếu lý lịch công chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch, có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng công chức.

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan, tổ chức sử dụng công chức về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi theo quy định.

d) Bản sao các văn bản, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn dự thi tại điểm đ, e, g, khoản 1.2, 1 mục II Công văn này được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Bản photo các quyết định: Tuyển dụng; bổ nhiệm ngạch khi hết thời gian tập sự; quyết định nâng ngạch hoặc chuyển loại hưởng lương đại học (đối với công chức tuyển dụng vào ngạch cán sự và tương đương); quyết định bổ nhiệm ngạch công chức (mã ngạch 01.003), ... để xác định thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương; quyết định nâng lương gần nhất.

e) Quyết định hoặc văn bản giao nhiệm vụ của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp huyện (kèm theo quyết định của cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật hoặc văn bản nghiệm thu đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học;...).

g) Bản sao quyết định của cấp có thẩm quyền về việc điều động, luân chuyển đối với trường hợp nêu tại điểm c khoản 1.1, 1 mục II Công văn này.

h) Các loại giấy tờ khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ (bản sao giấy khai sinh hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ...), miễn thi môn tin học (bản sao bằng tốt nghiệp trung cấp công nghệ thông tin trở lên).

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được sắp xếp theo thứ tự nêu trên và bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức).

2. Về thi thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương

2.1. Đối tượng dự thi thăng hạng viên chức hành chính

- Viên chức đang xếp lương ở ngạch chuyên viên, mã số 01.003, đang làm việc tại bộ phận hành chính, tổng hợp, tổ chức cán bộ, quản trị, văn phòng, kế

hoạch, tài chính và các bộ phận khác không trực tiếp thực hiện chuyên môn nghiệp vụ theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ban, ngành, UBND cấp tỉnh, cấp huyện có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định; viên chức lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập đang xếp lương theo mã số 01.003.

- Những người được tuyển dụng, bổ nhiệm theo chỉ tiêu biên chế đang làm việc trong các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh, cấp huyện.

2.2. Tiêu chuẩn, điều kiện viên chức dự thi

Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2021 khi có đủ các điều kiện sau:

- Đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu, có vị trí việc làm tương ứng với chức danh dự thi.

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật viên chức quy định tại Điều 56 Luật Viên chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 2 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Là người đang ở ngạch chuyên viên, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí công tác phù hợp với chức trách nhiệm vụ của ngạch chuyên viên chính quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 của Bộ Nội vụ.

- Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương, viên chức được giao chủ trì hoặc tham gia nghiên cứu, xây dựng đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản nghiệp vụ, sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị nơi công tác, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị quản lý viên chức xác nhận.

- Viên chức có thời gian xếp lương chuyên viên hoặc tương đương chuyên viên từ đủ 09 năm trở lên, trong đó có thời gian ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) xếp lương chuyên viên tính đến thời hạn nộp hồ sơ dự thi thăng hạng viên chức hành chính theo thông báo của cơ quan có thẩm quyền.

Trường hợp viên chức trước khi được tuyển dụng, tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí việc làm có yêu cầu về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp (nếu có thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng tính làm căn cứ xếp lương ở chức danh nghề nghiệp hiện giữ thì được tính là tương đương với hạng chức danh nghề nghiệp hiện giữ.

Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp hạng dưới liền kề so với hạng chức danh nghề nghiệp dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

2.3. Viên chức đăng ký dự thi thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2021 có đủ các điều kiện dự thi tại khoản 2.2, 2 mục II Công văn này còn phải đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại điểm đ, e, g khoản 1.2, 1 mục II; các điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học theo khoản 1.3, 1 mục II Công văn này

2.4. Đối với viên chức đăng ký dự thi thăng hạng viên chức chuyên ngành tương đương chuyên viên chính (từ ngạch kế toán viên lên ngạch kế toán viên chính; bác sĩ hạng III lên bác sĩ chính hạng II,...): Phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện chung và các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

2.5. Hồ sơ đăng ký dự thi

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của viên chức lên chuyên viên chính thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, bao gồm:

a) Công văn cử viên chức dự thi thăng hạng từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính năm 2021 của đơn vị.

b) Sơ yếu lý lịch viên chức theo quy định hiện hành được lập chậm nhất là 30 ngày trước thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng viên chức.

c) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức hoặc của người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý đơn vị sự nghiệp công lập về các tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp của viên chức theo quy định.

d) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi theo quy định, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực; bản dịch Tiếng Việt bằng tốt nghiệp đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam do cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

đ) Bản photo các quyết định: Tuyển dụng; bổ nhiệm ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp khi hết thời gian tập sự; quyết định nâng ngạch hoặc chuyển loại hưởng lương đại học (đối với viên chức tuyển dụng vào ngạch cán sự và tương đương), quyết định bổ nhiệm ngạch chuyên viên (mã ngạch 01.003), ... để xác định thời gian giữ ngạch chuyên viên và tương đương; quyết định lương gần nhất.

e) Các loại giấy tờ khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi ngoại ngữ (bản sao giấy khai sinh hoặc chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngoại ngữ...), miễn thi tin học (bản sao bằng tốt nghiệp Trung cấp công nghệ thông tin trở lên).

g) Quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia xây dựng, văn bản, chương trình, đề án, đề tài nghiên cứu khoa học và văn bản xác nhận đề án, đề tài đã được cấp có thẩm quyền thông qua.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi viên chức được sắp xếp theo thứ tự nêu trên và bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định của

Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức).

3. Về thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương

3.1. Đối tượng dự thi

Công chức được xác định theo quy định tại Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức và Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP đang giữ ngạch nhân viên và tương đương, ngạch cán sự và tương đương, có đủ tiêu chuẩn, điều kiện đăng ký dự thi nâng ngạch công chức theo quy định và các đối tượng được quy định tại Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức.

3.2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự thi

a) Tiêu chuẩn, điều kiện chung:

- Được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; không trong thời hạn xử lý kỷ luật, không trong thời gian thực hiện các quy định liên quan đến kỷ luật quy định tại Điều 82 của Luật Cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung tại khoản 17 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức.

- Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn.

- Thời gian giữ ngạch:

+ Công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên và tương đương lên ngạch cán sự và tương đương có thời gian giữ ngạch nhân viên và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch nhân viên thì thời gian giữ ngạch nhân viên tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

+ Công chức dự thi nâng ngạch từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương phải có thời gian giữ ngạch cán sự và tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương với ngạch cán sự thì thời gian giữ ngạch cán sự tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng) tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

+ Trường hợp công chức trước khi được tuyển dụng hoặc được tiếp nhận đã có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật bảo hiểm xã hội, làm việc ở vị trí có yêu cầu về trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp (nếu thời gian công tác không liên tục mà chưa nhận trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần thì được cộng dồn) và thời gian đó được cơ quan có

thẩm quyền tính làm căn cứ xếp lương ở ngạch công chức hiện giữ thì được tính là tương đương với ngạch công chức hiện giữ.

Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ ngạch dưới liền kề với ngạch dự thi tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

b) Tiêu chuẩn cụ thể:

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện chung còn phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đối với nâng ngạch từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên:
 - + Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.
 - + Có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch chuyên viên.
 - + Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với nâng ngạch từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự: Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với ngành hoặc chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

3.3. Đối với công chức đăng ký dự thi nâng ngạch lên ngạch tương đương chuyên viên (từ ngạch kỹ thuật viên kiểm dịch động vật lên ngạch kiểm dịch viên động vật; từ ngạch kiểm lâm viên trung cấp lên ngạch kiểm lâm viên; từ ngạch kế toán viên trung cấp, cao đẳng lên ngạch kế toán viên;...): Phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện chung và các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

3.4. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học: Thực hiện theo khoản 1.3, 1 mục II Công văn này.

3.5. Hồ sơ đăng ký dự thi

a) Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương gồm các thành phần hồ sơ nêu tại khoản 1.5, 1 mục II Công văn này (trừ điểm d, đ, e).

b) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn dự thi tại điểm b khoản 3.2, 3 mục II Công văn này được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

c) Bản photo các quyết định: Tuyển dụng; bổ nhiệm ngạch khi hết thời gian tập sự; ... để xác định thời gian giữ ngạch và quyết định nâng lương gần nhất.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được sắp xếp theo thứ tự nêu trên và bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy

định của Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức).

4. Về thăng hạng viên chức từ ngạch nhân viên và tương đương lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương

4.1. Đối với thi thăng hạng viên chức hành chính

a) Đối tượng dự thi: Viên chức xếp lương nhân viên, cán sự đang làm việc tại bộ phận hành chính, quản trị, tổng hợp, tổ chức cán bộ, kế hoạch tài chính trong đơn vị sự nghiệp công lập của Nhà nước ở cấp tỉnh, cấp huyện.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện: Tiêu chuẩn, điều kiện viên chức dự thi thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch cán sự lên ngạch chuyên viên thực hiện theo khoản 3 mục II và các điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học thực hiện theo khoản 1.3, 1 mục II Công văn này.

4.2. Đối với thi hoặc xét thăng hạng lên chức danh tương đương chuyên viên (từ y sĩ hạng IV lên bác sĩ hạng III; điều dưỡng hạng IV lên điều dưỡng hạng III; giáo viên mầm non hạng III lên giáo viên mầm non hạng II;...): Phải đáp ứng các điều kiện dự thi quy định tại Điều 32 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và các tiêu chuẩn khác theo quy định của bộ, ngành Trung ương.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

1. Đối với xét, thi nâng ngạch công chức

a) Cơ quan, đơn vị căn cứ vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ hướng dẫn tại Công văn này, xem xét cử công chức dự xét, thi nâng ngạch từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương kèm theo báo cáo số lượng, cơ cấu ngạch công chức chuyên ngành hiện có, số lượng công chức ứng với ngạch dự thi còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm và đề xuất chỉ tiêu nâng ngạch công chức năm 2021 (theo Biểu số 01, 02 - công chức); danh sách (theo Biểu số 03, 04, 05 - công chức) và hồ sơ công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét, thi gửi về **Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn chậm nhất ngày 15/9/2021**.

b) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cử công chức dự xét, thi và công chức dự xét, thi phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ đăng ký dự xét, thi nâng ngạch.

c) Đối với thi, xét nâng ngạch công chức lên ngạch tương đương chuyên viên chính: Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Nội vụ sẽ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức nâng ngạch hoặc gửi công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch do các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tổ chức.

2. Đối với thi thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên và tương đương lên ngạch chuyên viên chính và tương đương

a) Cơ quan, đơn vị căn cứ vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ hướng dẫn tại Công văn này,

xem xét cử viên chức dự thi thăng hạng từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính kèm theo báo cáo cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức hiện có và đề nghị số lượng chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính năm 2021 (theo Biểu số 01 - viên chức); danh sách (theo Biểu số 2 - viên chức) và hồ sơ viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi, gửi về **Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn chậm nhất ngày 15/9/2021**.

b) Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền cử viên chức dự thi và viên chức dự thi phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng.

c) Đối với thi thăng hạng viên chức tương đương chuyên viên chính: Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, Sở Nội vụ sẽ tham mưu cho UBND tỉnh tổ chức thăng hạng hoặc gửi viên chức tham dự kỳ thi thăng hạng do các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực tổ chức.

3. Đối với thi hoặc xét thăng hạng viên chức từ ngạch nhân viên và tương đương lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương

a) Cơ quan, đơn vị căn cứ quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, hồ sơ hướng dẫn tại Công văn này tổ chức triển khai đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý để biết và thực hiện.

b) Căn cứ vị trí việc làm đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức và các văn bản hướng dẫn về thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Bộ, ngành Trung ương, xây dựng đề án tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức gửi Sở Nội vụ thẩm định và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền phân cấp.

4. Về việc gửi công chức, viên chức dự thi và dự kiến thời gian tổ chức xét, thi

a) **Đối với các cơ quan, tổ chức có nhu cầu gửi công chức dự thi nâng ngạch công chức; gửi viên chức dự thi thăng hạng viên chức lên chuyên viên chính theo kỳ thi do UBND tỉnh tổ chức (không nhận hồ sơ gửi xét nâng ngạch, thăng hạng):** Cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về quy trình cử công chức, viên chức và tiêu chuẩn, điều kiện công chức, viên chức gửi dự thi theo quy định. Đồng thời, gửi Công văn kèm theo danh sách công chức, viên chức đủ điều kiện dự thi về **Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Kạn chậm nhất ngày 20/9/2021**.

b) Về dự kiến thời gian tổ chức xét, thi:

- Sở Nội vụ tỉnh Bắc Kạn chịu trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh báo cáo, xin ý kiến Bộ Nội vụ về việc xét nâng ngạch công chức (nếu có); xây dựng đề án, kế hoạch tổ chức xét, thi nâng ngạch công chức, thi thăng hạng viên chức hành chính theo phân cấp: Nâng ngạch công chức từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính; từ ngạch nhân viên, cán sự lên ngạch chuyên viên và tương đương; từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự; thi thăng hạng viên chức hành chính từ ngạch chuyên viên lên ngạch chuyên viên chính. Trên cơ sở ý kiến của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh thực hiện xét nâng ngạch

công chức (nếu có); tham mưu tổ chức thi nâng ngạch, thi thăng hạng viên chức hành chính theo quy định.

- Thời gian dự kiến: Tháng 12 năm 2021.

Với nội dung trên, đề nghị cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ (qua phòng Công chức, viên chức, số điện thoại: 02093.871.679) để phối hợp, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- UBND tỉnh (b/c);
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Tòa án tỉnh (biết);
- Ban Giám đốc Sở (b/c);
- Lưu: VT, CCVC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Thị Diệu